

Nguyên nhân xung đột trong gia đình dưới góc độ cư xử với bạn bè, hàng xóm

Nguyễn Hồng Hà

Ban Khoa giáo, Đài Truyền hình Việt Nam

Tóm tắt: Sử dụng số liệu điều tra 300 người độ tuổi từ 18-30 tại hai phường thuộc nội thành Hà Nội vào tháng 3 năm 2009, bài viết xem xét cách cư xử với bạn bè, hàng xóm như một nguyên nhân dẫn đến xung đột ở gia đình trẻ. Số liệu định lượng được phân tích trong tương quan với chênh lệch độ tuổi và chênh lệch học vấn giữa vợ và chồng, thời gian tìm hiểu trước hôn nhân và thời gian chung sống, việc có chung nghề nghiệp, vợ chồng có chung quan niệm về hạnh phúc gia đình, mức thu nhập, việc chia sẻ việc nhà và các yếu tố khác. Kết quả cho thấy không có tương quan chặt chẽ giữa chênh lệch tuổi của vợ chồng với nguyên nhân xung đột về cách ứng xử với bạn bè, hàng xóm, tuy nhiên, xung đột xảy ra thường xuyên hơn ở các gia đình mà vợ có trình độ học vấn cao hơn chồng. Thời gian tìm hiểu và thời gian chung sống ngắn hơn cũng là yếu tố khiến xung đột xảy ra thường xuyên hơn. Những cặp vợ chồng có chung quan niệm về hạnh phúc gia đình cũng là những cặp vợ chồng ít xảy ra xung đột về cách ứng xử với bạn bè, hàng xóm hơn.

Từ khoá: Xung đột gia đình; Gia đình trẻ; Nguyên nhân xung đột gia đình

1. Đặt vấn đề

Trong đời sống xã hội từ xưa đến nay, gia đình có một vị trí vô cùng quan trọng. Đối với người Việt Nam, gia đình mang một giá trị cao cả, thiêng liêng. Hôn nhân và gia đình luôn biến đổi cùng với sự biến đổi của nền kinh tế - xã hội. Gia đình Việt Nam hiện nay đang phải đương đầu với nhiều thử thách mới khi chuyển từ mô hình gia đình truyền thống sang mô hình gia đình hiện đại. Thực tế cho thấy, sự tăng trưởng kinh tế nhanh chóng không tương xứng với sự phát triển văn hoá - xã hội đã làm khủng hoảng nhiều giá trị tinh thần, đạo đức. Tỷ lệ ly hôn ở các cặp vợ chồng đặc biệt ở khu vực thành phố hiện nay đang có xu hướng tăng lên, kéo theo nhiều hậu quả tiêu cực về mặt xã hội. Theo số liệu chính thức do Vụ Gia đình thuộc Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch cho thấy tổng số vụ ly hôn năm 2008 tại Việt Nam lên đến 60.000. Điều đáng lo ngại là số vụ ly hôn tại nước ta lại có xu hướng tăng hàng năm và số liệu chính thức chưa hẳn đã phản ánh đúng thực tế (Lê Minh Tiến, 2008).

Qua kết quả khảo sát trên địa bàn hai phường tại Hà Nội, chúng tôi nhận thấy rằng việc không hài lòng về cách cư xử của vợ/chồng với bạn bè, hàng xóm là một trong những nguyên nhân chính dẫn tới xung đột trong gia đình cũng như dẫn tới tình trạng ly hôn. Vậy nguồn gốc của các xung đột trong gia đình như thế nào? Những nhân tố nào tác động đến xung đột trong gia đình? Các cặp vợ chồng giải quyết xung đột như thế nào? Nhân tố nào tác động đến cách giải quyết đó? Nghiên cứu nguồn gốc của xung đột gia đình cũng như cách giải quyết xung đột sẽ giúp chúng ta hiểu được độ bền vững của hôn nhân cũng như các nhân tố tác động tới độ bền vững này.

Dưới góc độ xã hội học, gia đình được coi là một nhóm nhỏ, do vậy sự tương hợp giữa các thành viên trong nhóm là rất cần thiết cho sự tồn tại của nhóm một cách bình thường. Sự tương hợp này sẽ tạo ra sự cố kết bên trong nhóm và sự bền vững của nhóm. Sự khác biệt quá lớn về động cơ, mục đích, nhu cầu, lợi ích, định hướng giá trị giữa các thành viên trong nhóm sẽ dẫn đến mâu thuẫn, xung đột. Gia đình tồn tại và phát triển trên cơ sở các hoạt động chung, các xung đột kéo dài giữa vợ và chồng sẽ ảnh hưởng đến các hoạt động chung và sẽ ảnh hưởng đến sự bền vững của hôn nhân.

Tìm hiểu các nguyên nhân xung đột trong gia đình là vấn đề có ý nghĩa cấp bách, qua đó góp phần xác định các biện pháp giải quyết các xung

đột và củng cố tính bền vững của gia đình. Trong khuôn khổ bài viết này, nội dung nghiên cứu chính tập trung vào các nguyên nhân xung đột trong gia đình dưới góc độ cư xử với bạn bè, hàng xóm. Đặt vấn đề nghiên cứu nguyên nhân xung đột trong gia đình dưới góc độ cư xử với bạn bè, hàng xóm là hoàn toàn phù hợp trong bối cảnh hiện nay. Đó là xã hội ngày càng phát triển, việc giao tiếp mở rộng về phạm vi, kéo theo hàng loạt các mối quan hệ khác nhau như quan hệ tình cảm, quan hệ hợp tác làm ăn, trong đó, quan hệ bạn bè, hàng xóm có vị trí quan trọng. Cho đến nay, một số nghiên cứu mới chỉ đề cập đến các xung đột gia đình dưới hình thức bạo lực trong gia đình, như công trình Bạo lực gia đình, một sự sai lệch về giá trị của tác giả Lê Thị Quý và Đặng Vũ Cảnh Linh (2007) hoặc có đề cập đến mâu thuẫn vợ chồng trong gia đình nói chung như cuốn Mâu thuẫn vợ chồng và các yếu tố ảnh hưởng của tác giả Vũ Tuấn Huy (2003) nhưng chưa có bài viết nào đề cập cụ thể về nguyên nhân xung đột trong gia đình dưới góc độ cư xử với bạn bè, hàng xóm. Với bài viết này, tác giả hy vọng sẽ góp phần bổ sung tài liệu tham khảo về nghiên cứu gia đình và làm cơ sở cho các nghiên cứu khác.

Mục đích của bài viết là thông qua tác động của các yếu tố kinh tế, văn hóa chính trị, xã hội để tìm hiểu nguyên nhân xung đột trong gia đình của các cặp vợ chồng trẻ ở Hà Nội hiện nay dưới góc độ cư xử với bạn bè, hàng xóm.

2. Phương pháp nghiên cứu

Giả thuyết nghiên cứu ở đây là mối quan hệ giữa vợ, chồng với bạn bè, hàng xóm là một trong những lý do dẫn đến xung đột giữa hai vợ chồng. Đối tượng nghiên cứu là nguyên nhân xung đột trong gia đình dưới góc độ cư xử với bạn bè, hàng xóm. Khách thể nghiên cứu là các cặp vợ chồng trẻ, tuổi từ 18-30. Phạm vi khảo sát ở 2 phường, gồm phường Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy và phường Cửa Đông, Quận Hoàn Kiếm. Thời gian khảo sát vào tháng 3 năm 2009. Phương pháp thu thập thông tin bao gồm điều tra bằng bảng hỏi và phỏng vấn sâu. Bảng hỏi là phương pháp cơ bản, chủ yếu sử dụng để thu thập thông tin về nhận thức, hành vi của những người vợ hoặc người chồng có độ tuổi từ 18-30. Bảng hỏi được thiết kế để hỏi chung cho tất cả các đối tượng điều tra trong mẫu chọn. Nội dung bảng hỏi chia thành các nhóm thông tin chính như sau: Các thông tin về bản thân người được hỏi (tuổi, giới tính, trình độ học vấn, nghề nghiệp...); Các thông tin về quan điểm lối sống; Các thông tin về kinh tế (mức thu

nhập; người đóng góp ngân sách, người quản lý tiền...); Thông tin về quan hệ họ hàng bên nội, bên ngoại, quan hệ bạn bè và các thông tin về xung đột trong gia đình (hình thức, mức độ, thời gian diễn ra, hình thức giải quyết xung đột...).

Cách thức chọn mẫu là sử dụng phương pháp chọn mẫu cụm trên cơ sở có khung mẫu gồm hai cụm là phường Nghĩa Tân - quận Cầu Giấy và phường Cửa Đông - quận Hoàn Kiếm. Sau đó lấy mẫu ngẫu nhiên đơn giản với kích thước mẫu là 300, tiếp tục sử dụng phương pháp chọn mẫu ngẫu nhiên phân tầng. Trong mẫu này nam giới chiếm 48% và nữ giới chiếm 52%. Sau khi hoàn thành quá trình khảo sát thực địa, các thông tin định lượng được kiểm tra, mã hoá và xử lý bằng phần mềm thống kê SPSS 16.0. Việc phân tích số liệu được tiến hành với các bảng tần suất và các bảng tương quan giữa các biến số.

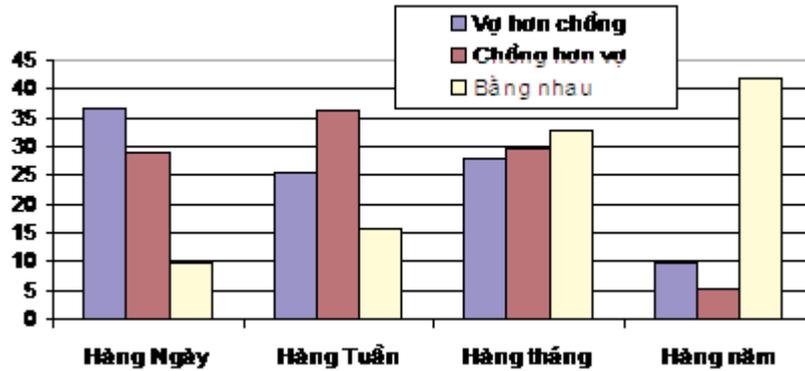
Bên cạnh đó, đề tài còn sử dụng phương pháp phỏng vấn sâu để bổ sung các dữ liệu định tính, nhằm hiểu sâu hơn về vấn đề nghiên cứu và góp phần lý giải những kết quả định lượng thu được. Phương pháp phỏng vấn sâu được tiến hành 2 giai đoạn: Giai đoạn 1 nhằm phát hiện vấn đề và xây dựng bảng hỏi định lượng. Giai đoạn 2: sau khi thu thập và phân tích sơ bộ thông tin thu được, tiến hành phỏng vấn sâu để lý giải những kết quả định lượng. Đối tượng phỏng vấn sâu gồm: 5 nam, 5 nữ, tuổi 20-30. Những thông tin định tính được lựa chọn nhằm giải thích cho các hiện tượng cụ thể.

3. Các phát hiện

Các phân tích dưới đây tập trung vào xem xét cách cư xử với bạn bè, hàng xóm như là nguyên nhân của xung đột trong tương quan với chênh lệch độ tuổi và chênh lệch học vấn giữa vợ và chồng, thời gian tìm hiểu trước hôn nhân và thời gian chung sống, việc có chung nghề nghiệp, vợ chồng có chung quan niệm về hạnh phúc gia đình, mức thu nhập, việc chia sẻ việc nhà, v.v..

Phân tích số liệu điều tra với mẫu 300 người tại hai khu vực phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy và phường Cửa Đông quận Hoàn Kiếm cho thấy không có sự tương quan chặt chẽ giữa chênh lệch tuổi của vợ chồng với nguyên nhân xung đột về cách ứng xử với bạn bè, hàng xóm (Cramer'V = 0,062). Với tỷ lệ tương ứng như sau: có 35 cặp vợ chồng (11,7%) trả lời là có bất hoà về cách cư xử của vợ (chồng) với bạn bè,

Biểu đồ 1. Mức độ xung đột về cách “cư xử với bạn bè” theo chênh lệch trình độ học vấn giữa vợ chồng (%)



hàng xóm của mình. Trong đó, có 22,9% là các cặp vợ chồng có độ tuổi chênh nhau nhiều từ 9-10 tuổi, 24% chênh nhau 6-8 tuổi, 26,8% chênh nhau 3-5 tuổi, 26,3% chênh nhau 1-2 tuổi.

Các cặp vợ chồng có trình độ học vấn trung cấp và cao đẳng, đại học, sau đại học ít xảy ra xung đột vì nguyên nhân này, với tỷ lệ 29,7%. Các cặp vợ chồng có trình độ học vấn phổ thông cũng ít xảy ra xung đột vì nguyên nhân này, tỷ lệ là 27%. Tỷ lệ xung đột vì nguyên nhân nói trên cao nhất lại là ở các cặp vợ chồng có trình độ học vấn chênh lệch nhau, cụ thể là 58,8%.

Qua biểu đồ 1 có thể thấy tỷ lệ thường xuyên xảy ra xung đột hàng ngày do không hài lòng về cách cư xử của vợ (chồng) với bạn bè, hàng xóm tập trung ở các cặp vợ chồng mà vợ có trình độ học vấn cao hơn chồng (36,7%). Tỷ lệ xung đột diễn ra hàng tuần tập trung ở các cặp vợ chồng mà chồng có trình độ học vấn cao hơn vợ (36,3%). Ít xảy ra xung đột về vấn đề này nhất lại là các cặp vợ chồng có trình độ học vấn ngang bằng nhau (thường xảy ra xung đột hàng năm: 41,8%). Như vậy, có thể thấy sự tương đồng về trình độ học vấn cũng là một yếu tố đảm bảo tính ổn định, bền vững trong gia đình các cặp vợ chồng trẻ. Bởi khi cùng một trình độ, người ta sẽ có chung suy nghĩ, quan điểm nên cũng dễ có sự hoà hợp hơn.

Khi xét nguyên nhân xung đột do không hài lòng về cách cư xử của vợ (chồng) với bạn bè, hàng xóm và một số tương quan khác, chúng tôi

thấy rằng những cặp vợ chồng thường bất hoà về vấn đề nêu trên cũng chiếm đa số ở các cặp vợ chồng có thời gian tìm hiểu trước hôn nhân ngắn (dưới 1 năm): 39%.

Đồng thời, những cặp vợ chồng có thời gian chung sống từ 1-2 năm 52% thường xảy ra bất hoà, những cặp vợ chồng chung sống từ 3 - 5 năm có 21% hay xảy ra bất hoà và những cặp vợ chồng có thời gian chung sống từ 5 năm trở lên có 27% hay xảy ra bất hoà vì nguyên nhân này.

Xét về yếu tố nghề nghiệp, những cặp vợ chồng cùng làm chung nghề nghiệp như cùng làm cán bộ nhà nước, cùng buôn bán, hoặc cùng là người chưa có việc làm cũng ít xảy ra xung đột vì không hài lòng với cách cư xử của vợ (chồng) với bạn bè, hàng xóm: 22,5%. Trong khi đó, những cặp vợ chồng có môi trường làm việc khác nhau lại là những cặp hay xung đột vì nguyên nhân này, với tỷ lệ 45,6 %.

Những cặp vợ chồng có chung quan niệm về hạnh phúc gia đình, thể hiện qua việc nhất trí với quan niệm rằng “tất cả mọi người phải có tình thương yêu lẫn nhau”, “phải sống có tôn ti trật tự” và “phải sống có cộng đồng, dòng họ, láng giềng” là những cặp vợ chồng ít xảy ra xung đột vì nguyên nhân không hài lòng với cách cư xử của vợ (chồng) với bạn bè, hàng xóm (19%). Còn những cặp vợ chồng cho rằng “gia đình hoà thuận phải có kinh tế dồi dào” lại là những cặp vợ chồng hay xảy ra xung đột do không hài lòng với cách cư xử của vợ (chồng) với bạn bè, hàng xóm (47,2%).

Xét về mức thu nhập bình quân hàng tháng, ta cũng nhận thấy những cặp vợ chồng có mức thu nhập cao (trên 3 triệu đồng/tháng) ít xung đột vì nguyên nhân nói trên, chỉ chiếm 23,6%. Ngược lại, những cặp vợ chồng có mức thu nhập thấp (dưới 1 triệu đồng/ tháng) thường xảy ra xung đột do nguyên nhân này: 38,2%.

Trong những gia đình mà cả hai vợ chồng cùng chia sẻ với nhau công việc nhà như nội trợ, chăm sóc con cái, đi dự đám cưới, tham gia hội họp tổ dân phố... ít xảy ra xung đột hơn (20,5%).

Những cặp vợ chồng biết rõ chồng (vợ) mình có bao nhiêu người bạn thân là những cặp rất ít xảy ra xung đột vì không hài lòng với nhau về cách cư xử với bạn bè, hàng xóm: 17%. Trong khi đó, những cặp vợ chồng chiếm tỷ lệ cao trong sự xung đột vì nguyên nhân này lại là những cặp trả lời “không biết chồng (vợ) mình có bao nhiêu người bạn thân”: 63%.

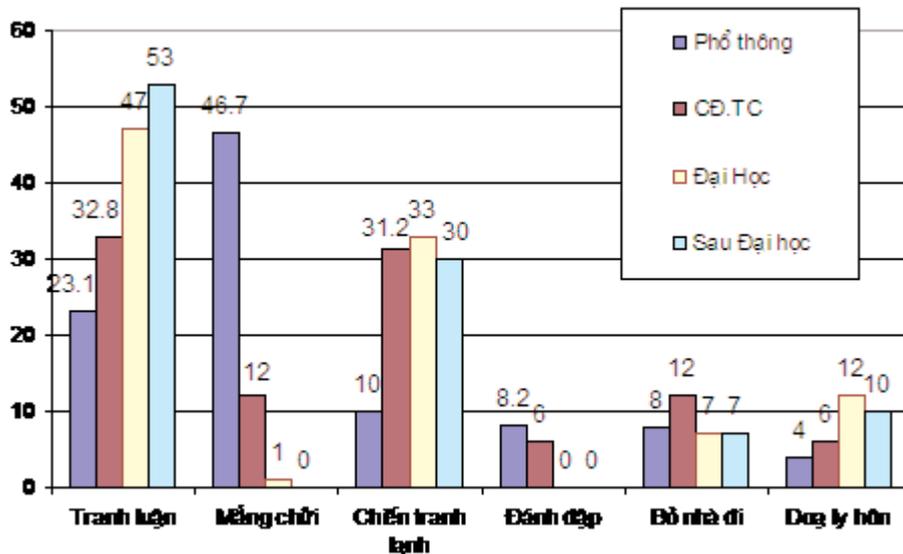
Trong số 214 cặp vợ chồng thường xuyên cùng nhau đi chơi với bạn bè của vợ, của chồng và bạn bè chung thì chỉ có 34% có xung đột vì không hài lòng với cách cư xử của nhau với bạn bè và hàng xóm, còn 86 cặp vợ chồng không cùng nhau đi chơi với bạn bè của chồng, của vợ thì có tới 58% hay xung đột vì nguyên nhân này.

Những cặp vợ chồng mà vợ là người đóng góp chính về kinh tế trong gia đình và vợ là người quyết định mọi việc chi tiêu lớn trong gia đình chiếm tới 76% hay xảy ra xung đột vì không hài lòng với cách cư xử của nhau với bạn bè, hàng xóm. Những cặp vợ chồng mà chồng là người đóng góp kinh tế chính trong gia đình nhưng cả hai vợ chồng cùng nhau nắm giữ ngân sách và quyết định những việc chi tiêu lớn trong gia đình là những cặp vợ chồng ít xung đột vì nguyên nhân này hơn: 24%.

Việc sống chung với bố mẹ cũng ảnh hưởng ít nhiều đến xung đột do không hài lòng với vợ (chồng) về cách cư xử với bạn bè, hàng xóm. Theo điều tra, những cặp vợ chồng ở riêng chỉ có tỷ lệ xung đột là 32%, trong khi đó, những cặp vợ chồng sống chung với bố mẹ lại hay xung đột hơn, chiếm 68%.

Xung đột do nguyên nhân không hài lòng với cách cư xử của vợ

Biểu đồ 2. Tương quan giữa hình thức xung đột và trình độ học vấn của vợ và chồng (%)



(chồng) với bạn bè, hàng xóm xảy ra với các hình thức khác nhau như tranh luận, mắng chửi, chiến tranh lạnh.. (Biểu đồ 2).

Số liệu từ biểu đồ 2 cho thấy với những cặp vợ chồng có trình độ học vấn phổ thông ít có xung đột vì nguyên nhân này nhưng lại có biểu hiện xung đột khá nặng nề như mắng chửi (46,7%), trong khi đó, các cặp vợ chồng có trình độ học vấn cao hơn lại tập trung ở biểu hiện xung đột khác như tranh luận (đại học: 47%; sau đại học: 53%). Hình thức chửi bới, đánh đập ít thấy ở tất cả các cặp vợ chồng, nhưng cũng có những trường hợp xung đột nặng tới mức dọa ly hôn lại chiếm tỷ lệ cao hơn ở các cặp vợ chồng có trình độ đại học và sau đại học.

Sự xung đột vì nguyên nhân này kéo dài dai dẳng, khó chấm dứt vì nó bắt nguồn từ khi cả hai vợ chồng bắt đầu cùng chung sống trong một mái nhà và có thể kéo dài cho tới khi cả hai cùng tới tuổi già. Không phải ngẫu nhiên mà cha ông ta từ xưa đã có câu “giàu vì bạn, sang vì vợ”. Ở đây phải hiểu “sang vì vợ” không phải là nhờ vợ có quyền cao chức trọng hay nổi tiếng khiến người chồng được “thơm lây” mà “sang” tức là được mọi người quý trọng. Một người muốn được mọi người ngoài xã hội quý trọng thì trước hết phải được người trong nhà quý trọng. Nếu người chồng có người vợ cư xử không phải với bạn bè của chồng tức là không có sự nể trọng chồng và như vậy, bạn bè sẽ có cách nhìn nhận khác về người chồng, bởi người gần gũi, hiểu rõ nhân cách người chồng nhất chính là vợ. Cho nên việc đối đãi, cư xử với bạn bè của chồng (vợ) là một cơ sở đáng tin cậy để mọi người dựa vào đó mà nhìn nhận, đánh giá. Mặt khác, người chồng nếu đúng là người thành đạt trong sự nghiệp, thì dù lớn, dù nhỏ cũng có những đóng góp cho xã hội và thường có một “hậu phương” vững chắc, có người vợ đảm đang, hiền thực, lo toan việc nhà, động viên, khích lệ chồng những lúc khó khăn. Hơn nữa, “lo toan việc nhà” ở đây không phải chỉ là chăm sóc con cái, lo nội trợ, giặt giũ, cơm nước, mà phải bao gồm cả việc “đối nội, đối ngoại”. Làm sao để người chồng có thể yên tâm và tự hào về những cử chỉ, lời nói đẹp của vợ trước mặt bạn bè mình. Không ít những người chồng làm nên sự nghiệp, khi hỏi về nguyên nhân, họ thường ca ngợi công lao của người vợ về mọi mặt. Ngày nay, trong thời đại mới, người vợ và người chồng có quyền bình đẳng ngang nhau, tuy nhiên lại có những người vợ lúc nào cũng tỏ ra mình hơn chồng trước mặt bạn bè của chồng. Chẳng hạn như theo lời của một người chồng ở phường Nghĩa Tân kể: *“Vợ tôi làm nghề buôn bán, được cái tháo vát, nhanh nhẹn nên đời sống gia đình cũng thoải mái*

hơn về điều kiện vật chất, nhưng khi nói chuyện với bạn bè, khách khứa, thì lại luôn kể công và những gì không tốt thì toàn đổ lỗi cho tôi”.

Như vậy, chúng ta có thể thấy rằng sự xung đột giữa hai vợ chồng nhiều khi lại bắt nguồn từ những nguyên nhân tưởng như rất nhỏ nhặt ấy. Và trong thực tế, cũng không ít những người chồng cửa cao nhà rộng nhưng không bao giờ dám mời bạn bè về nhà để khỏi phải xấu mặt vì vợ. Lại có những trường hợp người vợ ghen tuông một cách kỳ cục. Theo kết quả phỏng vấn sâu, anh M. 30 tuổi kể: *“Có lẽ, cô ấy tưởng tất cả đàn bà, con gái chỉ đợi thời cơ để “cướp” chồng mình. Đến nỗi nhiều cô gái cùng cơ quan hoặc cộng sự làm ăn của tôi không dám đến nhà bàn việc chỉ vì sợ vợ tôi ghen. Đành rằng có yêu mới ghen, nhưng mặt khác cũng phải thấy được rằng một khi đã ghen tức là không tin chồng, là nghi ngờ, xúc phạm chồng. Một người đàn ông mà chính vợ anh ta cũng không tin, lúc nào cũng cảnh giác, chỉ sợ sênh ra là anh ta sẽ phản bội mình thì xã hội có thể chấp nhận một người đàn ông như thế là một người đứng đắn không? Nhân cách anh ta sẽ như thế nào trước mặt bạn bè, con cái? đó là chưa kể có lúc cô ấy ghen bóng ghen gió để rồi có những cử chỉ, lời nói thiếu văn hoá trước mặt bạn bè tôi khiến cho tôi rất xấu hổ, thậm chí còn bị mất mối quan hệ làm ăn”.*

Hoặc cũng có trường hợp người vợ trước mặt bạn bè của chồng lại có thái độ tỏ ra rất coi thường chồng và bạn của chồng. Chẳng hạn như trường hợp vợ anh T. 28 tuổi: *“Có mấy người bạn đến hỏi chồng, chị ta chỉ ló đầu ra và trả lời sảng: “Không có nhà đâu nhá!”, thêm một câu: “lại rủ đi bia bọt đấy mà!”. Rồi đóng sầm cửa lại”. Trong những trường hợp ấy, những người bạn của anh T sẽ nghĩ gì về bạn của mình? Và chắc chắn, mối quan hệ với bạn bè của anh T sẽ bị hạn chế dần.*

Ngược lại, cũng có rất nhiều người chồng tỏ ra mất lịch sự khi vợ có khách. Anh ta tự cho mình cái quyền rằng chỉ có khách của mình mới cần tiếp đón lịch sự, còn khách của vợ thì không, nên anh ta có thái độ lạnh nhạt và rút lui khi vợ có khách. Chị H. 20 tuổi thổ lộ: *“Bạn bè của tôi sẽ đánh giá thế nào về tôi qua thái độ anh ấy coi thường vợ và bạn của vợ như vậy. Và sau lần đó những người bạn của tôi thường lấy lý do này nọ để tránh đến nhà tôi”.*

Có câu tục ngữ: *“Đàn ông xây nhà, đàn bà xây tổ ấm”.* Có thể nói, người vợ là cái linh hồn, là bộ mặt văn hoá của gia đình, tuy nhiên, thái độ của người chồng là quan trọng. Nếu người vợ/chồng biết tôn trọng

nhau, tin cậy đánh giá đúng mức về chồng/vợ mình, thì đó là những người có cách cư xử phù hợp với bạn bè, gia đình, hàng xóm của chồng/vợ. Trái lại, vợ chồng không coi nhau ra gì, thường có cách cư xử không hay với bạn bè, hàng xóm. Như vậy, khác nào tự mình phủ nhận vai trò của mình trong gia đình và xã hội.

Qua kết quả nghiên cứu trên, chúng tôi thiết nghĩ để giảm bớt những xung đột đáng tiếc trong gia đình, cần đẩy mạnh công tác giáo dục về hôn nhân-gia đình nhằm giúp đỡ thanh niên định hướng, nhận thức đúng đắn về hôn nhân, đạt được sự trưởng thành để lựa chọn bạn đời một cách chín chắn và hiện thực hơn là một việc làm cần thiết. Tọa dư luận xã hội để mọi người coi việc học tập chuẩn bị kiến thức cho việc kết hôn cũng cần thiết như việc học nghề. Những lớp học chuẩn bị tiền hôn nhân phải trở thành một quy định bắt buộc đối với các thanh niên trẻ khi bước vào cuộc sống gia đình. Những lớp học này do những chuyên gia được đào tạo hướng dẫn, chuẩn bị cho các cặp vợ chồng trẻ những kỹ năng cần thiết để hiểu biết chính mình và người bạn đời, những tri thức cơ bản về giới, những hiểu biết về các trở ngại, khó khăn, về các thời kỳ khác nhau của hôn nhân, các vấn đề nảy sinh trong đời sống vợ chồng và các biện pháp ứng phó đối với chúng. Cần đặc biệt quan tâm đến việc hình thành các kỹ năng giao tiếp cơ bản, nhằm xây dựng khái niệm tích cực về bản thân, từ đó tạo cơ sở cho mối quan hệ lành mạnh, bền vững với người bạn đời. Sự cởi mở, thái độ tôn trọng, khả năng biết chấp nhận sự khác biệt, tình yêu và thiện chí, đó chính là những yếu tố chủ quan hết sức quan trọng để tháo gỡ những xung đột trong quan hệ của các cặp vợ chồng trẻ. ■

Tài liệu tham khảo

Lê Minh Tiến. Ly hôn là thất bại. Đăng trên website: Người lao động thành phố Hồ Chí Minh trực tuyến, 20/72008 (<http://nld.com.vn/232629P0C1030/ly-hon-la-that-bai.htm/>).

Lê Thị Quý, Đặng Vũ Cảnh Linh, 2007. *Bạo lực gia đình: Một sự sai lệch giá trị*. Nxb. Khoa học xã hội. Hà Nội.

Vũ Tuấn Huy. 2003. *Mâu thuẫn vợ chồng trong gia đình và những yếu tố ảnh hưởng*, Nxb. Khoa học xã hội. Hà Nội.